

KHÔNG PHÂN BIỆT TRONG HOẠT ĐỘNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH CỦA HỌC KHU

Hội đồng Giáo dục cam kết cung cấp cơ hội bình đẳng cho tất cả các cá nhân trong giáo dục. Các chương trình, hoạt động và thực hành của học khu không được phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, tổ tiên, nguồn gốc quốc gia, nhận dạng nhóm dân tộc, tuổi tác, tôn giáo, tình trạng hôn nhân hoặc cha mẹ, khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần, giới tính, khuynh hướng tình dục, giới tính, nhận dạng giới tính, biểu hiện giới tính, thông tin di truyền hoặc tình trạng nhập cư; nhận thức về một hoặc nhiều đặc điểm như vậy; hoặc liên kết với một người hoặc một nhóm có một hoặc nhiều đặc điểm thực tế hoặc nhận thức này.

(cf. 4030 - Không phân biệt đối xử trong việc làm)
(cf. 4032 - Chỗ ở tương đối)
(cf. 4033 - Phòng cho con bú)
(cf. 4119.11/4219.11/4319.11 - Quấy rối tình dục)
(cf. 4161.8/4261.8/4361.8 - Chăm sóc Gia đình và Nghi bệnh)
(cf. 5131.2 - Bắt nạt)
(cf. 5145.3 - Không phân biệt/Quấy rối)
(cf. 5145.7 - Quấy rối Tình dục)
(cf. 5146 - Học sinh có gia đình/Mang thai/Nuôi con)
(cf. 6145.2 - Thi đấu Thể thao)
(cf. 6164.4 - Xác định và Đánh giá Giáo dục Đặc biệt cho Cá nhân)
(cf. 6164.6 - Xác định và Giáo dục Theo Điều 504)
(cf. 6178 - Giáo dục Kỹ thuật Hướng nghiệp)
(cf. 6200 - Giáo dục Người lớn)

Hàng năm, Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ xem xét lại các chương trình và hoạt động của học khu đảm bảo việc loại bỏ bất kỳ rào cản nào có thể ngăn chặn bất hợp pháp một cá nhân hoặc một nhóm trong bất kỳ nhóm được bảo vệ nào được nêu ở trên tiếp cận các chương trình và hoạt động của học khu, bao gồm cả việc sử dụng các cơ sở vật chất. Ông/bà có trách nhiệm để có hành động nhanh chóng, hợp lý hầu loại bỏ bất kỳ rào cản được xác định nào. Giám đốc Học khu hoặc người được chỉ định sẽ báo cáo những phát hiện và khuyến nghị của mình cho Hội đồng sau mỗi lần xem xét.

(cf. 1330 - Sử dụng các cơ sở)

Căn cứ theo điều khoản 34 CFR 104.8 và 34 CFR 106.9, Giám đốc học khu hoặc người được chỉ định sẽ thông báo cho học sinh, phụ huynh/giám hộ, nhân viên, các tổ chức cho quyền lợi của nhân viên, đương đơn xin nhập học và việc làm, và các nguồn tham khảo cho đương đơn về chính sách của học khu về không phân biệt đối xử và các thủ tục khiếu nại liên quan. Thông báo như vậy sẽ được bao gồm trong mỗi thông báo, bản tin, bản kê, sổ tay, đơn đăng ký, hoặc các tài liệu khác được phân phát trong những nhóm này.

(cf. 1312.3 - Thủ tục Khiếu nại Thống nhất)
(cf. 4112.9/4212.9/4312.9 - Thông báo Nhân viên)
(cf. 5145.6 - Thông báo Phụ huynh)

Chính sách không phân biệt đối xử của học khu và các tài liệu thông tin liên quan khác sẽ được xuất bản theo ấn bản mà phụ huynh/giám hộ có thể dễ dàng hiểu được. Ngoài ra, khi có 15 phần trăm hoặc nhiều hơn số học sinh nói chỉ một ngôn ngữ chính không phải là tiếng Anh, những tài liệu đó sẽ được dịch ra ngôn ngữ đó.

KHÔNG PHÂN BIỆT TRONG CHƯƠNG TRÌNH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC KHU (tiếp tục)

Quyền Truy cập cho Cá nhân Khuyết tật

Các chương trình và cơ sở vật chất của học khu, được nhìn một cách tổng thể, sẽ tuân thủ Đạo luật người Mỹ Khuyết tật và bất kỳ tiêu chuẩn và/hoặc qui định thực hiện nào.

(cf. 6163.2 – *Thú vật ở Trường*)
 (cf. 7110 - *Kế hoạch Tổng thể về Cơ sở Vật chất*)
 (cf. 7111 - *Đánh giá các Toà nhà Hiện hành*)

Giám đốc học khu hoặc người được chỉ định sẽ đảm bảo rằng học khu cung cấp sự hỗ trợ và dịch vụ phù hợp khi cần thiết để tạo cơ hội bình đẳng cho cá nhân khuyết tật tham gia hoặc hưởng các phúc lợi của dịch vụ, chương trình, hoặc hoạt động. Những hỗ trợ và dịch vụ này có thể bao gồm, nhưng không giới hạn, thông dịch viên đủ năng lực hoặc thiết bị đọc, thiết bị hỗ trợ nghe, sổ ghi chép, giấy viết, văn bản được ghi âm, và các tài liệu chữ in to hoặc chữ Braille cho người khiếm thị.

(cf. 6020 - *Sự tham gia của phụ huynh*)

Các cá nhân khuyết tật sẽ thông báo cho Giám đốc học khu hoặc hiệu trưởng nếu họ có khuyết tật phải cần đến sự trợ giúp hoặc dịch vụ đặc biệt. Việc thông báo phù hợp phải được thực hiện trước buổi lễ, chương trình hoặc buổi họp được nhà trường tài trợ.

(cf. 9320 - *Họp và Thông báo*)
 (cf. 9322 - *Tài liệu Nghị sự/Họp*)

Tham khảo Pháp lý:

BỘ LUẬT GIÁO DỤC

200-262.4 *Ngăn cấm Phân biệt Đối xử*
 48985 *Thông báo cho phụ huynh bằng ngôn ngữ không phải tiếng Anh*
 51007 *Mục tiêu lập pháp: Chính sách tiểu bang*

BỘ LUẬT CHÍNH PHỦ

11000 *Định nghĩa*
 11135 *Không phân biệt trong các chương trình và hoạt động được tiểu bang tài trợ*
 11138 *Qui tắc và qui định*
 12900-12996 *Đạo luật về Việc làm Công bằng và Nhà ở*
 54953.2 *Tuân thủ Đạo luật Brown đối với người Mỹ khuyết tật*

BỘ LUẬT HÌNH SỰ

422.55 *Định nghĩa về tội cầm thù*
 422.6 *Cán thiệp vào quyền hoặc đặc quyền hiến định*

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH, TIÊU ĐỀ 5

4600-4687 *Thủ tục Khiếu nại Thống nhất*
 4900-4965 *Không phân biệt đối xử trong các chương trình tiểu học và trung học*

BỘ LUẬT TIÊU SỬ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 20

1400-1482 *Đạo luật Giáo dục cho Cá nhân Khuyết tật*

Tham khảo Pháp lý tiếp theo: (xem trang sau)

KHÔNG PHÂN BIỆT TRONG CHƯƠNG TRÌNH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC KHU (tiếp tục)

Tham khảo Pháp lý tiếp theo: (tiếp theo)

1681-1688 Phân biệt đối xử dựa trên giới tính hoặc mù lòa, Tiêu đề IX
2301-2415 Carl D. Perkins Đạo luật Công nghệ Ứng dụng và Dạy nghề

6311 Kế hoạch của tiểu bang

6312 Kế hoạch của cơ quan giáo dục địa phương

BỘ LUẬT TIÊU SỬ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 29

794 Điều 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973

BỘ LUẬT TIÊU SỬ HOA KỲ, TIÊU ĐỀ 42

2000d-2000d-7 Tiêu đề VI, Đạo luật Dân quyền năm 1964

2000e-2000e-17 Tiêu đề VII, Đạo luật Dân quyền năm 1964 đã được sửa đổi

2000h-2000h-6 Tiêu đề IX

12101-12213 Đạo luật người Mỹ Khuyết tật

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 28

35.101-35.190 Đạo luật người Mỹ Khuyết tật

36.303 Dịch vụ và hỗ trợ phụ trợ

BỘ LUẬT QUY ĐỊNH LIÊN BANG, TIÊU ĐỀ 34

100.1-100.13 Không phân biệt đối xử trong các chương trình liên bang, ảnh hưởng đến Tiêu đề VI

104.1-104.39 Điều 504 của Đạo luật Phục hồi năm 1973

106.1-106.61 Phân biệt đối xử dựa trên giới tính, ảnh hưởng đặc biệt đến Tiêu đề IX:

106.9 Phổ biến chính sách

Nguồn lực quản lý:

CÁC ÁN HÀNH CỦA CSBA

Cung cấp Môi trường Học đường An toàn, Không phân biệt đối xử cho học sinh Chuyên giới và Giới tính Không xác định, Tóm tắt chính sách, tháng Hai năm 2014

Hướng dẫn Tam thời về Quyền riêng tư và Cơ sở vật chất của Học sinh Chuyên giới, ngày 27 tháng Chín năm 2013

Trường học An toàn: Những Biện pháp của các Ban Điều hành để đảm bảo sự thành công của học sinh,

2011 BỘ GIÁO DỤC HOA KỲ, VĂN PHÒNG CÔNG BỐ QUYỀN DÂN SỰ

Thông báo về Không phân biệt đối xử, tháng Giêng năm 1999

Bảo vệ học sinh khỏi bị quấy rối và cấm thù, tháng Giêng năm 1999

Không phân biệt đối xử trong thực hành việc làm trong giáo dục, tháng Tám năm 1991

CÁC ÁN HÀNH CỦA BỘ TƯ PHÁP HOA KỲ

Tiêu chuẩn ADA 2010 về Thiết kế Tiếp cận, Tháng Chín năm 2010

CÁC TRANG MANG

CSBA: <http://www.csba.org>

Bộ Giáo dục California: <http://www.cde.ca.gov>

Liên minh Trường học An toàn: <http://www.casafeschools.org>

Trung tâm ADA Thái Bình Dương: <http://www.adapacific.org>

Bộ Giáo dục Hoa Kỳ, Văn phòng Dân quyền: <http://www.ed.gov/about/offices/list/ocr>

Bộ Tư pháp Hoa Kỳ, Ban Dân quyền, Đạo luật về Người Mỹ Khuyết tật: <http://www.ada.gov>

Chính sách

Thông qua: 13 tháng Mười hai, 2016

Xem lại: 25 tháng Bảy, 2018

HỌC KHU THỐNG NHẤT SAN DIEGO

San Diego, California